

Publication 17

Thuế thu nhập Liên bang của bạn Dành cho Cá nhân

Để sử dụng trong
việc chuẩn bị

Tờ khai **2024**

Volume 5 of 15



This page is intentionally left blank

4.

Khấu lưu thuế và Thuế ước tính

Quy định mới cho năm 2025

Những thay đổi về luật thuế cho năm 2025. Nếu bạn đang xem xét mức khấu lưu thuế thu nhập từ tiền lương của mình cũng như tính số tiền thuế ước tính, hãy cân nhắc những thay đổi của luật thuế có hiệu lực trong năm 2025. Để biết thêm thông tin, xem Ấn phẩm 505, Khấu lưu thuế và Thuế ước tính.

Nhắc nhở

Cảnh an toàn cho thuế ước tính cho người đóng thuế có thu nhập cao hơn. Nếu tổng thu nhập đã điều chỉnh năm 2024 của bạn cao hơn \$150.000 (\$75.000 nếu bạn đã kết hôn và khai thuế riêng), để tránh bị phạt thuế ước tính, số tiền thuế bạn phải đóng là con số nhỏ hơn giữa 90% thuế ước tính cho năm

2025 hoặc 110% số tiền thuế đã khai trong tờ khai thuế năm 2024 của bạn.

Giới thiệu

Nội dung của chương này trình bày cách thức đóng thuế dựa trên tiền lương hoặc thu nhập mà bạn nhận được trong năm. Nhìn chung, thuế thu nhập liên bang là loại thuế trả ngay. Có hai cách để trả ngay tiền thuế.

- ***Khấu lưu.*** Nếu bạn là một nhân viên, chủ lao động của bạn có thể khấu lưu thuế thu nhập từ tiền lương của bạn. Ngoài ra, thuế thu nhập có thể bị khấu lưu từ một số nguồn thu nhập khác, chẳng hạn như lương hưu, tiền thưởng, hoa hồng và tiền thắng cược. Số tiền khấu lưu sẽ được trả cho IRS dưới danh nghĩa của bạn.
- ***Thuế ước tính.*** Nếu bạn không trả thuế của mình thông qua khấu lưu, hoặc không trả đủ thuế theo cách đó, thì bạn có thể phải trả thuế ước tính. Nhìn

chung, những người tự kinh doanh sẽ phải đóng thuế theo cách này. Ngoài ra, bạn có thể phải đóng thuế ước tính cho các khoản thu nhập như cổ tức, tiền lãi, lợi nhuận đầu tư, tiền cho thuê và tiền tác quyền. Thuế ước tính được sử dụng không chỉ để trả thuế thu nhập mà còn để chi trả thuế tự kinh doanh và thuế tối thiểu thay thế.

Chương này mô tả các phương pháp này. Ngoài ra, chương cũng giải thích những nội dung dưới đây.

- ***Khấu giảm cho khấu lưu và thuế ước tính.*** Khi bạn nộp tờ khai thuế thu nhập năm 2024, hãy lấy khoản khấu giảm cho tất cả các khoản thuế thu nhập đã khấu lưu từ tiền lương, tiền công, lương hưu của bạn, v.v. và cho khoản thuế ước tính mà bạn đã đóng cho năm 2024. Ngoài ra hãy lấy khấu giảm cho bất kỳ khoản thuế an sinh xã hội hoặc thuế hưu trí đường

sắt vượt mức nào đã được khấu trừ. Xem Ấn phẩm 505.

- **Hình phạt do thanh toán thiếu.** Nếu bạn không trả đủ thuế trong năm, thông qua khấu trừ hoặc trả thuế ước tính, bạn có thể phải trả tiền phạt. Trong hầu hết các trường hợp, IRS có thể tính mức phạt này cho bạn. Tham khảo Hình phạt do thanh toán thiếu cho năm 2024 ở cuối chương này.

Các mục hữu ích

Bạn có thể muốn xem:

Ấn phẩm

- ☐ **505** Khấu trừ thuế và Thuế ước tính
Mẫu (và Hướng dẫn)
- ☐ **W-4** Chứng nhận Khấu trừ thuế của Nhân viên
- ☐ **W-4P** Chứng nhận Khấu trừ cho thanh toán lương hưu định kỳ hoặc niên kiêm

- **W-4S** Yêu cầu Khấu lưu thuế thu nhập liên bang từ tiền lương trả khi nghỉ bệnh
- **W-4V** Yêu cầu Khấu lưu tự nguyện
- **1040-ES** Thuế ước tính cho Cá nhân
- **2210** Trả thiếu thuế ước tính bởi Cá nhân, Di sản và Quỹ tín thác
- **2210-F** Trả thiếu thuế ước tính bởi Nông dân và Ngư dân

Khấu lưu thuế cho năm 2025

Nội dung của phần này trình bày khấu lưu thuế thu nhập đối với:

- Tiền lương và tiền công,
- Tiền boa,
- Các quyền lợi phụ chịu thuế,
- Nghỉ ốm có lương,
- Lương hưu và niên kim,

- Tiền thưởng bạc,
- Bồi thường thất nghiệp, và
- Các thanh toán liên bang nhất định.

Phần này sẽ giải thích các quy tắc khấu lưu thuế cho mỗi loại hình thu nhập nêu trên.

Ngoài ra, phần này cũng đề cập đến khấu lưu thuế dự phòng đối với tiền lãi, cổ tức và các khoản thanh toán khác.

Tiền lương và Tiền công

Hầu hết nhân viên đóng thuế thu nhập thông qua hình thức khấu lưu từ lương. Tiền lương của bạn bao gồm tiền lương thông thường, tiền thưởng, hoa hồng và phụ cấp nghỉ phép. Nó bao gồm các khoản hoàn trả và các khoản phụ cấp chi phí khác được trả theo một kế hoạch không trách nhiệm. Tham khảo mục *Lương bổ sung* ở phần sau để biết thêm thông tin về các khoản hoàn trả và khoản phụ cấp được trả theo một kế hoạch không trách nhiệm.

Nếu thu nhập của bạn không đạt đến mức phải đóng thuế thu nhập trong năm, bạn có thể được miễn khấu lưu. Điều này sẽ được giải thích trong mục Miễn khấu lưu ở phần sau.

Bạn có thể yêu cầu chủ lao động của mình khấu lưu thuế thu nhập từ thù lao không phải tiền mặt và các khoản lương khác không phải chịu khấu lưu. Nếu chủ lao động của bạn không đồng ý khấu lưu thuế, hoặc lương không đủ để khấu lưu, bạn có thể phải đóng thuế ước tính, như được thảo luận ở sau trong phần Thuế ước tính cho năm 2025.

Quân nhân về hưu. Tiền lương hưu quân đội cũng được khấu lưu thuế thu nhập theo cùng một cách như tiền lương thông thường, ngay cả khi nó được xem là lương hưu hoặc niên kim cho các mục đích thuế khác.

Người làm tại gia. Nếu bạn là người làm tại gia, bạn có thể yêu cầu chủ lao động khấu lưu thuế thu nhập từ tiền công trả cho bạn. Người làm tại gia là nhân viên làm công việc nhà tại

nhà riêng, câu lạc bộ của đại học địa phương, hoặc hội nam sinh hoặc hội nữ sinh địa phương.

Thuế chỉ bị khấu lưu khi bạn muốn được khấu lưu và chủ lao động của bạn đồng ý khấu lưu. Nếu bạn không có đủ thuế thu nhập đã khấu lưu, bạn có thể phải nộp thuế ước tính, sẽ được thảo luận ở phần sau trong mục Thuế ước tính cho năm 2025.

Công nhân nông trại. Nhìn chung, thuế thu nhập sẽ được khấu lưu từ tiền công bạn nhận được bằng tiền mặt cho công việc trên nông trại trừ khi chủ lao động của bạn thực hiện cả hai điều sau:

- Trả công cho bạn với số tiền dưới \$150 trong năm, và
- Có tổng chi tiêu cho lao động nông nghiệp dưới mức \$2.500 trong năm.

Thanh toán tiền lương chênh lệch. Khi người lao động nghỉ việc để thực hiện nghĩa vụ quân sự, một số chủ lao động bù đắp phần

chênh lệch giữa lương quân sự và lương dân sự. Các khoản thanh toán cho người lao động đang tại ngũ trong thời gian hơn 30 ngày sẽ bị khấu lưu thuế thu nhập, nhưng sẽ không bị khấu lưu thuế an sinh xã hội, Medicare, hoặc thất nghiệp liên bang (FUTA). Tiền công và khấu lưu sẽ được báo cáo trên Mẫu W-2, Báo cáo Tiền lương và thu.

Xác định số tiền thuế khấu lưu bằng Mẫu W-4

Thuế thu nhập mà chủ lao động khấu lưu từ tiền lương thông thường của bạn phụ thuộc vào hai điều.

- Số tiền bạn nhận được trong mỗi kỳ lương.
- Thông tin bạn cung cấp cho chủ lao động của mình trên Mẫu W-4.

Mẫu W-4 đưa ra các bước để giúp bạn xác định khoản khấu lưu của mình. Chỉ hoàn thành các Bước 2 - 4 nếu chúng áp dụng cho trường hợp của bạn.

- **Bước 1.** Nhập thông tin cá nhân của bạn bao gồm tư cách khai thuế của bạn.
- **Bước 2.** Hoàn thành bước này nếu bạn làm nhiều công việc cùng một lúc hoặc là vợ chồng khai chung hồ sơ thuế và bạn cùng vợ/chồng của mình đều có việc làm.
- **Bước 3.** Hoàn thành bước này nếu bạn yêu cầu người phụ thuộc và tín thuế khác.
- **Bước 4.** Hoàn thành bước tùy chọn này để thực hiện các điều chỉnh khác.
 - *Thu nhập khác
 - *Các khoản khấu trừ
 - *Khấu lưu thêm

Công việc mới

Khi bạn bắt đầu một công việc mới, bạn phải điền vào Mẫu W-4 và đưa lại cho chủ lao động của bạn. Chủ lao động của bạn phải có bản sao của mẫu đơn này. Nếu sau này bạn cần thay đổi thông tin, bạn phải điền vào mẫu đơn mới.

Nếu bạn chỉ làm việc một phần trong năm (chẳng hạn như bắt đầu làm việc sau khi đã qua năm mới), mức khấu lưu thuế của bạn có thể rất cao. Bạn có thể tránh tình trạng khấu lưu vượt mức nếu chủ lao động của bạn đồng ý sử dụng phương pháp một phần của năm. Tham khảo *Part-Year Method (Phương pháp Một phần của năm)* trong chương 1 của Ấn phẩm 505 để tìm hiểu thêm thông tin.

Nhân viên cũng đang nhận thu nhập lương hưu. Nếu bạn đang nhận lương hưu hoặc thu nhập niên kim và bắt đầu một công việc mới, bạn sẽ cần phải nộp Mẫu W-4 cho chủ lao động mới của mình. Tuy nhiên, bạn có thể tách phần khấu lưu từ lương hưu và công việc mới theo bất kỳ cách nào.

Thay đổi mức khấu lưu của bạn

Trong năm có thể xảy ra những thay đổi về tình trạng hôn nhân của bạn, các điều chỉnh, khoản khấu trừ hoặc tín thuế mà bạn dự kiến yêu cầu trên tờ khai thuế của mình. Nếu xảy ra những thay đổi trên, bạn có thể cần nộp

cho chủ lao động của mình Mẫu W-4 mới để thay đổi tình trạng khấu trừ của bạn.

Nếu sự thay đổi trong hoàn cảnh cá nhân làm giảm số tiền khấu trừ mà bạn có quyền yêu cầu, bạn phải cung cấp cho chủ lao động của mình Mẫu W-4 mới trong vòng 10 ngày sau khi thay đổi xảy ra

Thay đổi mức khấu trừ của bạn cho năm 2026. Nếu có sự kiện xảy ra trong năm 2025 làm thay đổi số tiền khấu trừ mà bạn phải đóng cho năm 2026, bạn phải cung cấp cho chủ lao động của mình Mẫu W-4 mới không muộn hơn ngày 1 tháng 12, 2025. Nếu sự kiện đó xảy ra vào tháng 12 năm 2025, hãy nộp Mẫu W-4 mới trong vòng 10 ngày.

Kiểm tra khoản khấu trừ của bạn

Sau khi đã nộp Mẫu W-4 cho chủ lao động của mình, bạn có thể kiểm tra xem liệu số thuế bị khấu trừ từ lương của mình là quá thấp hay quá cao. Nếu mức khấu trừ thuế của bạn quá thấp hoặc quá cao, bạn cần nộp

Mẫu W-4 mới cho chủ lao động của mình để thay đổi mức khấu lưu của bạn. Bạn nên cố gắng để mức khấu lưu phù hợp với nợ thuế thực tế của mình. Nếu khấu lưu không đủ thuế, bạn sẽ bị nợ thuế vào cuối năm và có thể phải trả lãi và tiền phạt. Nếu mức khấu lưu thuế quá cao, bạn sẽ mất cơ hội sử dụng đồng tiền đó cho đến khi bạn được hoàn thuế. Thường xuyên kiểm tra mức khấu lưu của bạn nếu có những thay đổi về cuộc sống cá nhân hoặc tình hình tài chính hoặc những thay đổi về luật có thể ảnh hưởng đến nợ thuế của bạn.

Ghi chú. Bạn không thể cung cấp cho chủ lao động của bạn một khoản thanh toán để trang trải khoản khấu lưu trên tiền lương và tiền công cho các kỳ trả lương trước đây hoặc khoản thanh toán cho thuế ước tính.

Hoàn thành Mẫu W-4 và Bảng tính

Mẫu W-4 có các bảng tính để hỗ trợ bạn tính toán chính xác số tiền khấu lưu mà bạn có thể khai. Các bảng tính chỉ để bạn lưu lại. Bạn

không cung cấp các bảng tính này cho chủ lao động của mình.

Bảng tính cho nhiều công việc. Nếu bạn có thu nhập từ hai công việc trở lên cùng một lúc, hoặc là vợ chồng khai chung tờ khai thuế và bạn cùng vợ/ chồng của mình đều có việc làm, hãy hoàn thành Bảng tính cho nhiều công việc trong Mẫu W-4.

Nếu bạn và vợ/chồng của bạn muốn khai thuế riêng, hãy tính mức khấu trừ của bạn bằng bảng tính riêng dựa trên thu nhập cá nhân, khoản điều chỉnh, khoản khấu trừ và tín thuế của riêng bạn.

Bảng tính khoản khấu trừ. Sử dụng Bảng tính khoản khấu trừ trên Mẫu W-4 nếu bạn dự định khấu trừ từng khoản hoặc khai một số điều chỉnh đối với thu nhập và bạn muốn giảm mức khấu trừ của mình. Ngoài ra hãy hoàn thành bảng tính này khi bạn có thay đổi cho những khoản này để xem bạn có cần thay đổi mức khấu trừ không.

Tính được số tiền thuế khấu lưu chính xác

Trong hầu hết mọi trường hợp, thuế khấu lưu từ lương của bạn sẽ gần đúng với số tiền thuế mà bạn tính trên tờ khai thuế nếu tuân thủ hai quy tắc sau.

- Bạn hoàn thành chính xác tất cả các bảng tính của Mẫu W-4 áp dụng cho bạn.
- Bạn nộp Mẫu W-4 mới cho chủ lao động của mình khi có thay đổi.

Tuy nhiên, do các bảng tính này và phương pháp khấu lưu có thể không bao quát hết tất cả các tình huống có thể xảy ra, bạn có thể không tính được mức khấu lưu chính xác. Điều này có thể rơi vào các tình huống sau.

- Bạn đã kết hôn và cả hai vợ chồng bạn đều đi làm.
- Bạn có từ hai công việc trở lên cùng một lúc.

- Bạn có nguồn thu nhập ngoài lương như tiền lãi, cổ tức, tiền cấp dưỡng, trợ cấp thất nghiệp hoặc thu nhập do tự làm chủ.
- Bạn sẽ phải đóng thêm thuế cho hồ sơ của mình, chẳng hạn như thuế tư doanh.
- Mức khấu lưu của bạn dựa trên thông tin đã khai trong Mẫu W-4 cho phần lớn thời gian trong năm.
- Bạn chỉ làm việc một phần trong năm.
- Bạn thay đổi số tiền khấu lưu của mình trong năm.
- Bạn phải chịu Thuế Medicare bổ sung hoặc Thuế Thu nhập đầu tư ròng (NIIT). Nếu bạn biết trước sẽ nợ Thuế Medicare bổ sung hoặc NIIT, bạn có thể yêu cầu chủ lao động khấu trừ một số tiền khấu lưu thuế thu nhập bổ sung trên Mẫu W-4.

Phương pháp tiền công cộng dồn. Nếu bạn thay đổi số tiền khấu lưu của mình trong năm, số tiền thuế đã khấu lưu cho giai đoạn trước khi bạn thực hiện thay đổi có thể đã quá cao hoặc quá thấp. Bạn có thể bù đắp phần chênh lệch này nếu chủ lao động của bạn sử dụng phương pháp khấu lưu tiền lương cộng dồn cho thời gian còn lại trong năm. Bạn phải gửi yêu cầu bằng văn bản cho chủ lao động của mình để yêu cầu họ sử dụng phương pháp này.

Để đủ điều kiện, bạn phải được trả lương cho cùng một loại kỳ lương (hàng tuần, hai tuần một lần, v.v.) kể từ đầu năm.

Ấn phẩm 505

Để đảm bảo bạn tính đúng số tiền thuế khấu lưu, tham khảo Ấn phẩm 505. Nó sẽ giúp bạn so sánh giữa tổng số tiền thuế sẽ được khấu lưu trong năm với số thuế mà bạn có thể điền trên hồ sơ. Nó cũng sẽ giúp bạn xác định số tiền thuế cần khấu lưu bổ sung, nếu có, cho mỗi ngày lương để tránh tình trạng nợ thuế

khi bạn nộp tờ khai thuế của mình. Nếu bạn đóng không đủ thuế khấu lưu, bạn có thể phải nộp thuế ước tính, như được giải thích trong phần sau tại mục *Thuế ước tính cho năm 2025.*



Bạn có thể sử dụng Công cụ Ước tính khấu lưu thuế tại [IRS.gov/W4App](https://www.irs.gov/W4App), thay vì Ấn phẩm 505 hoặc các bảng tính đính kèm với Mẫu W-4, để xác định xem liệu bạn cần tăng hay giảm mức khấu lưu của mình hay không.

Các quy tắc mà Chủ lao động của bạn phải tuân theo

Hiểu rõ một số quy tắc khấu lưu mà chủ lao động của bạn phải tuân thủ có thể hữu ích cho bạn. Những quy tắc này có thể ảnh hưởng đến cách điền Mẫu W-4 và cách xử lý các vấn đề có thể phát sinh.

Mẫu W-4 Mới. Khi bạn bắt đầu công việc mới, chủ lao động của bạn phải yêu cầu bạn hoàn thành Mẫu W-4. Bắt đầu từ ngày trả

lương đầu tiên của bạn, chủ lao động của bạn sẽ sử dụng thông tin mà bạn khai trên mẫu đơn này để tính mức khấu lưu áp dụng cho bạn.

Nếu sau này bạn nộp Mẫu W-4 mới, chủ lao động của bạn có thể sử dụng mẫu mới trong thời gian sớm nhất có thể. Hạn chót để mẫu đơn mới có hiệu lực là bắt đầu kỳ lương đầu tiên kết thúc vào ngày 30 hoặc nhiều ngày hơn sau khi bạn nộp mẫu đơn này.

Không có Mẫu W-4. Nếu bạn không nộp Mẫu W-4 đã hoàn thành cho chủ lao động của mình, thì chủ lao động của bạn phải khấu lưu thuế ở mức cao nhất, như áp dụng cho người độc thân.

Hoàn trả thuế đã khấu lưu. Nếu bạn phát hiện mình đang chịu mức thuế khấu lưu quá cao do bạn đã không kê khai đúng số tiền khấu lưu mà bạn được hưởng, bạn phải nộp cho chủ lao động của mình Mẫu W-4 mới. Chủ lao động của bạn không thể hoàn trả thuế đã khấu lưu trước đó. Thay vào đó, hãy khai đầy

đủ số tiền đã khấu trừ khi bạn nộp tờ khai thuế.

Tuy nhiên, nếu chủ lao động của bạn đã khấu trừ nhiều hơn số tiền thuế khai trên Mẫu W-4 mà bạn đang áp dụng, bạn không phải hoàn thành Mẫu W-4 mới để giảm mức khấu trừ của bạn xuống đúng số tiền đã khai. Chủ lao động của bạn có thể hoàn trả số tiền đã được khấu trừ không chính xác. Nếu bạn không được hoàn trả, Mẫu W-2 của bạn sẽ phản ánh đầy đủ số tiền khấu trừ thực tế mà bạn sẽ kê khai trong tờ khai thuế của mình.

Miễn khấu trừ

Nếu bạn yêu cầu miễn khấu trừ thuế, chủ lao động của bạn sẽ không khấu trừ thuế thu nhập liên bang từ tiền lương của bạn. Miễn khấu trừ thuế chỉ áp dụng đối với thuế thu nhập, không áp dụng đối với khấu trừ thuế an sinh xã hội, Medicare, hoặc FUTA.

Bạn chỉ có thể yêu cầu miễn khấu lưu thuế cho năm 2025 nếu thuộc cả hai trường hợp sau.

- Cho năm 2024, bạn có quyền hoàn lại tất cả các khoản thuế thu nhập liên bang đã khấu lưu do bạn đã không phát sinh nợ thuế.
- Cho năm 2025, bạn dự kiến sẽ được hoàn lại tất cả các khoản thuế thu nhập liên bang đã khấu lưu do bạn dự kiến sẽ không phát sinh nợ thuế.

Sinh viên. Nếu bạn là sinh viên, bạn không được tự động miễn khấu lưu thuế. Xem chương 1 để tìm hiểu xem liệu bạn có phải khai thuế hay không. Nếu bạn chỉ làm việc bán thời gian hoặc chỉ trong thời gian hè, bạn có thể đủ điều kiện để được miễn khấu lưu thuế.

Từ 65 tuổi trở lên hoặc bị mù. Nếu bạn từ 65 tuổi trở lên hoặc bị mù, hãy sử dụng Bảng tính 1-1 hoặc 1-2 trong chương 1 của Ấn

phẩm 505 để hỗ trợ bạn xác định liệu bạn có đủ điều kiện được miễn khấu lưu thuế hay không. Không sử dụng tính nếu bạn sẽ khấu trừ từng khoản hoặc yêu cầu tín thuế trên tờ khai thuế năm 2025 của mình. Thay vào đó, xem *Itemizing deductions or claiming credits* (Khấu trừ từng khoản hoặc yêu cầu tín thuế) trong chương 1 của Ấn phẩm 505.

Yêu cầu miễn khấu lưu. Để yêu cầu miễn, bạn phải nộp Mẫu W-4 cho chủ lao động của mình. Ghi chữ “Exempt (Miễn)” vào mẫu đơn trong khoảng trống bên dưới Bước 4(c) và hoàn thành các bước của mẫu.

Nếu bạn đã yêu cầu miễn, nhưng sau đó có những tình huống thay đổi khiến cho cuối cùng bạn phải đóng thuế thu nhập, bạn phải nộp Mẫu W-4 mới trong vòng 10 ngày kể từ ngày có sự thay đổi. Nếu bạn đã yêu cầu miễn khấu lưu thuế cho năm 2025, tuy nhiên, bạn dự kiến sẽ có phát sinh thuế thu nhập cho năm 2026, bạn phải nộp Mẫu W-4 mới trước ngày 1 tháng 12, 2025.

Tình trạng yêu cầu miễn của bạn có thể được IRS xem xét.

Miễn khấu lưu chỉ áp dụng trong 1 năm.

Bạn phải nộp Mẫu W-4 mới cho chủ lao động của mình trước ngày 15 tháng 2 hàng năm để duy trì tình trạng miễn.

Lương bổ sung

Lương bổ sung bao gồm tiền thưởng, hoa hồng, tiền làm thêm giờ, nghỉ phép, một số tiền nghỉ bệnh và phụ cấp chi phí theo một số chương trình nhất định. Người trả có thể tính mức khấu lưu trên lương bổ sung theo cùng phương pháp đã áp dụng cho tiền lương thông thường của bạn. Tuy nhiên, nếu những khoản thanh toán này được xác định là tách biệt với tiền lương thường của bạn thì chủ lao động hoặc đơn vị khác trả lương bổ sung có thể khấu lưu thuế thu nhập từ các khoản tiền lương này theo tỷ lệ cố định.

Các khoản phụ cấp chi phí. Các khoản hoàn trả hoặc các khoản phụ cấp chi phí khác do chủ lao động của bạn chi trả theo một chương trình phi trách nhiệm sẽ được xem là lương bổ sung.

Các khoản hoàn trả hoặc các khoản phụ cấp chi phí khác được chi trả theo một chương trình có trách nhiệm ngoài các khoản chi phí đã được chứng minh sẽ được xem là chi trả theo chương trình phi trách nhiệm nếu bạn không hoàn trả số tiền vượt mức trong khoảng thời gian hợp lý.

Để biết thêm thông tin về các chương trình phụ cấp chi phí có trách nhiệm và phi trách nhiệm, tham khảo Ấn phẩm 505.

Hình phạt

Bạn có thể phải đóng khoản tiền phạt \$500 nếu cả hai điều sau áp dụng.

- Bạn tuyên bố hoặc yêu cầu mức khấu lưu trên Mẫu W-4 nhằm làm giảm số thuế cần khấu lưu.

- Bạn không có cơ sở hợp lý cho tuyên bố hoặc mức khấu lưu đó tại thời điểm bạn chuẩn bị Mẫu W-4.

Ngoài ra còn có hình phạt hình sự đối với trường hợp cố tình cung cấp thông tin sai lệch hoặc gian lận trong Mẫu W-4 hoặc cố ý không cung cấp thông tin có thể làm tăng số tiền khấu lưu. Hình phạt khi bị kết án có thể là phạt tiền lên đến \$1.000 hoặc phạt tù tối đa 1 năm, hoặc cả hai hình phạt trên.

Những hình phạt này sẽ được áp dụng nếu bạn cố tình và chủ ý khai sai Mẫu W-4 nhằm giảm hoặc loại bỏ mức khấu lưu thuế phù hợp. Sai sót đơn giản hoặc nhầm lẫn do sơ suất sẽ không dẫn đến một trong những hình phạt trên.

Tiền boa

Tiền boa bạn nhận được khi thực hiện công việc được xem là một phần tiền lương của bạn. Bạn phải khai tiền boa trên tờ khai thuế của mình trên cùng dòng với tiền lương thông

thường của bạn. Tuy nhiên, thuế sẽ không được khấu lưu trực tiếp vào thu nhập từ tiền boa mà từ tiền lương thông thường của bạn. Tuy nhiên, chủ lao động sẽ căn cứ vào tiền boa bạn khai báo để xác định số tiền cần phải khấu lưu từ tiền lương thông thường của bạn.

Để biết thêm thông tin về cách khai báo tiền boa của bạn đến chủ lao động và về các quy tắc khấu lưu đối với thu nhập tiền boa, hãy tham khảo Ấn phẩm 531, Khai Báo Thu Nhập Tiền Boa.

Chủ lao động tính số tiền khấu lưu như thế nào. Tiền boa mà bạn khai báo cho chủ lao động của mình sẽ được tính vào thu nhập cho tháng mà bạn khai thuế. Chủ lao động của bạn có thể tính mức khấu lưu của bạn theo một trong hai cách sau.

- Khấu lưu theo tỷ lệ thường trên tổng của tiền lương và tiền boa mà bạn đã khai báo.

- Khấu lưu theo tỷ lệ thường trên tiền lương của bạn cộng với tỷ lệ phần trăm tiền boa mà bạn đã khai báo.

Tiền lương không đủ để đóng thuế. Nếu tiền lương thông thường của bạn không đủ để chủ lao động của bạn khấu lưu tất cả các khoản thuế phải nộp (bao gồm thuế thu nhập, thuế an sinh xã hội và Medicare (hoặc thuế hưu trí đường sắt tương đương)) dựa trên tiền lương cộng với tiền boa của bạn, bạn có thể đưa thêm tiền cho chủ lao động của mình để nộp cho khoản thiếu hụt này. Xem Ấn phẩm 531 để biết thêm thông tin.

Tiền boa được phân bổ. Chủ lao động của bạn không phải khấu lưu thuế thu nhập, thuế Medicare, thuế an sinh xã hội hoặc thuế hưu trí đường sắt trên bất kỳ khoản tiền boa được phân bổ nào. Mức khấu lưu chỉ được tính trên tiền lương cộng với tiền boa mà bạn đã khai báo. Chủ lao động của bạn phải hoàn trả lại cho bạn bất kỳ khoản thuế nào đã bị khấu lưu

không chính xác. Xem Ấn phẩm 531 để biết thêm thông tin.

Các quyền lợi phụ chịu thuế

Giá trị của một số quyền lợi phụ phi tiền mặt mà bạn nhận được từ chủ lao động được xem là một phần tiền lương của bạn. Thông thường, chủ lao động của bạn phải khấu trừ thuế thu nhập cho những quyền lợi này từ tiền lương thông thường của bạn.

Để biết thông tin về quyền lợi phụ, tham khảo mục *Quyền lợi phụ* trong phần *Thù lao của Nhân viên* trong chương 5.

Mặc dù giá trị bạn có được từ việc sử dụng ô tô, xe tải hoặc phương tiện di chuyển cơ giới khác do chủ lao động cung cấp đều phải chịu thuế, tuy nhiên, chủ lao động của bạn có thể chọn không khấu trừ thuế thu nhập trên số tiền này. Chủ lao động phải thông báo cho bạn biết nếu áp dụng lựa chọn này.

Để biết thêm thông tin về việc khấu trừ các quyền lợi phụ chịu thuế, tham khảo chương 1 của Ấn phẩm 505.

Tiền nghỉ bệnh

Tiền nghỉ bệnh là khoản thanh toán cho bạn thay cho tiền lương thông thường trong thời gian bạn tạm thời nghỉ việc do ốm đau hoặc thương tật cá nhân. Tiền nghỉ bệnh chỉ được trả qua một chương trình mà chủ lao động của bạn là một bên tham gia.

Nếu bạn nhận tiền nghỉ bệnh từ chủ lao động của bạn hoặc đại diện của chủ lao động thì số tiền lương này sẽ chịu khấu trừ thuế thu nhập. Với đại diện không trả tiền lương thông thường cho bạn, họ có thể chọn khấu trừ thuế thu nhập theo tỷ lệ cố định.

Tuy nhiên, nếu bạn nhận tiền nghỉ bệnh từ bên thứ ba không phải là đại lý của chủ lao động của bạn, thuế thu nhập chỉ được khấu trừ khi bạn chọn hình thức khấu trừ. Tham khảo Mẫu W-4S ở phần sau.

Nếu bạn nhận được các khoản thanh toán theo một chương trình mà chủ lao động của bạn không tham gia (chẳng hạn như chương trình bảo hiểm tai nạn hoặc y tế mà bạn đã trả tất cả phí bảo hiểm), thì các khoản thanh toán đó không phải là tiền nghỉ bệnh và thường không phải chịu thuế.

Các thỏa thuận công đoàn. Nếu bạn nhận tiền nghỉ bệnh theo thỏa ước lao động tập thể giữa công đoàn của bạn và chủ lao động của bạn, số tiền khấu lưu thuế thu nhập có thể được xác định dựa trên thỏa thuận này. Để biết thêm thông tin, hãy liên hệ với đại diện công đoàn hoặc chủ lao động của bạn.

Mẫu W-4S. Nếu bạn chọn khấu lưu thuế thu nhập từ tiền nghỉ bệnh do bên thứ ba trả, chẳng hạn như công ty bảo hiểm, bạn phải điền vào Mẫu W-4S. Bạn sẽ tìm thấy bảng tính trong phần hướng dẫn để giúp bạn tính được số tiền bạn muốn khấu lưu. Hướng dẫn cũng đưa ra một số hạn chế có thể được áp dụng.

Hãy nộp mẫu đơn đã điền cho đơn vị trả tiền nghỉ bệnh của bạn. Đơn vị trả này sẽ khấu lưu thuế thu nhập theo chỉ dẫn của bạn điền trong đơn.

Thuế ước tính. Nếu bạn không yêu cầu khấu lưu trên Mẫu W-4S, hoặc nếu bạn không có đủ tiền khấu lưu thuế, bạn có thể phải đóng thuế ước tính. Nếu bạn không đóng đủ thuế, thông qua hình thức thuế ước tính hoặc khấu lưu thuế, hoặc cả hai hình thức này, thì bạn có thể phải chịu hình phạt. Tham khảo mục *Hình phạt do thanh toán thiếu cho năm 2024* ở cuối chương này.

Lương hưu và Niên kim

Thuế thu nhập thường sẽ được khấu lưu từ lương hưu hoặc các khoản phân phối niên kim trừ khi bạn chọn không khấu lưu từ nguồn thu nhập này. Quy tắc này áp dụng cho các khoản phân phối đến từ:

- Quỹ hưu trí cá nhân (IRA) truyền thống;

- Một công ty bảo hiểm nhân thọ theo hợp đồng quyền tặng, niên kim hoặc bảo hiểm nhân thọ;
- Chương trình lương hưu, niên kim hoặc chia sẻ lợi nhuận;
- Chương trình thưởng cổ phiếu; và
- Bất kỳ chương trình nào khác làm trì hoãn thời gian bạn nhận thù lao.

Số tiền khấu lưu sẽ phụ thuộc vào việc bạn nhận các khoản thanh toán dần trải trong hơn một năm (khoản thanh toán định kỳ), hoặc trong vòng 1 năm (khoản thanh toán không định kỳ) hoặc là khoản phân phối chuyển tiếp đủ điều kiện (ERD). Việc khấu lưu thuế thu nhập từ ERD là bắt buộc.

Thông tin bổ sung. Để có thêm thông tin về khấu lưu thuế trên lương hưu và niên kim, bao gồm cả phần thảo luận của Mẫu W-4P, tham khảo mục *Pensions and Annuities (Lương hưu và Niên kim)* trong chương 1 của Ấn phẩm 505.

Tiền thắng cược

Thuế thu nhập được khấu trừ ở mức cố định là 24% đối với một số hình thức thắng cược.

Tiền thắng cược từ \$5.000 trở lên từ các nguồn sau sẽ chịu khấu trừ thuế thu nhập.

- Bất kỳ hình thức rút thăm trúng thưởng; góp vốn cá cược, bao gồm các thanh toán cho người thắng cuộc trong các giải đấu poker; hoặc tiền trúng xổ số.
- Bất kỳ các hình thức cá cược nào khác, nếu số tiền thắng cược ít nhất gấp 300 lần số tiền đặt cược.

Không phân biệt nếu bạn sẽ nhận tiền thắng cược bằng hình thức nào, tiền mặt, tài sản, hay niên kim. Việc thắng cược không trả bằng tiền mặt sẽ được quy đổi theo giá trị hợp lý của thị trường.

Ngoại lệ. Tiền thắng cược từ trò chơi bingo, keno và máy đánh bạc thường không bị khấu trừ thuế thu nhập. Tuy nhiên, bạn có thể cần

cung cấp cho người trả tiền số an sinh xã hội để tránh bị khấu lưu thuế. Xem *Backup withholding on gambling winnings (Khấu lưu thuế dự phòng trên tiền thắng cược)* trong chương 1 của Ấn phẩm 505. Nếu bạn nhận tiền thắng cược không bị khấu lưu thuế, bạn có thể phải nộp thuế ước tính. Tham khảo mục *Thuế ước tính cho năm 2025* ở phần sau.

Nếu bạn không đóng đủ thuế, thông qua hình thức thuế ước tính hoặc khấu lưu thuế, hoặc cả hai hình thức này, thì bạn có thể phải trả tiền phạt. Xem *Hình phạt do thanh toán thiếu cho năm 2024* ở cuối chương này.

Mẫu W-2G. Nếu người trả tiền khấu lưu thuế thu nhập từ tiền thắng cược của bạn, bạn phải nhận được Mẫu W-2G, Một số khoản tiền thắng cược, thể hiện số tiền mà bạn thắng cược và số tiền khấu lưu. Khai báo thuế khấu lưu trên Mẫu 1040 hoặc 1040-SR, dòng 25c.

Bồi thường thất nghiệp

Bạn có thể chọn khấu lưu thuế thu nhập từ khoản bồi thường thất nghiệp. Để thực hiện lựa chọn này, hãy điền Mẫu W-4V (hoặc mẫu tương tự do người trả tiền cung cấp) và đưa mẫu này cho người trả tiền.

Tất cả các khoản bồi thường thất nghiệp đều chịu thuế. Nếu bạn không có khấu lưu thuế thu nhập, bạn có thể phải nộp thuế ước tính. Tham khảo mục *Thuế ước tính cho năm 2025* ở phần sau.

Nếu bạn không đóng đủ thuế, thông qua hình thức thuế ước tính hoặc khấu lưu thuế, hoặc cả hai hình thức này, thì bạn có thể phải đóng hình phạt. Tham khảo mục *Hình phạt do thanh toán thiếu cho năm 2024* ở cuối chương này.

Các khoản thanh toán Liên bang

Bạn có thể chọn khấu trừ thuế thu nhập từ một số khoản thanh toán liên bang mà bạn nhận được. Những thanh toán này gồm có.

1. Phúc lợi an sinh xã hội.
2. Phúc lợi hưu trí đường sắt bậc 1.
3. Các khoản vay của công ty tín dụng hàng hóa mà bạn chọn để tính vào tổng thu nhập của mình.
4. Các khoản thanh toán theo Đạo luật Nông nghiệp năm 1949 (7 U.S.C. 1421 và tiếp theo), được điều chỉnh, hoặc theo tiêu đề II của Đạo luật Cứu trợ Thiên tai năm 1988, được xem là tiền bảo hiểm với lý do nhận được vì:
 - a. Cây trồng của bạn bị phá hủy hoặc thiệt hại do hạn hán, lũ lụt, hoặc thiên tai khác; hoặc

b. Bạn không thể trốn tránh do ảnh hưởng của thiên tai được mô tả trong phần (a).

5. Bất kỳ các thanh toán nào khác theo luật liên bang được Bộ Trưởng phê duyệt.

Để thực hiện lựa chọn này, hãy điền Mẫu W-4V (hoặc mẫu tương tự do đơn vị chi trả cung cấp) và đưa mẫu này cho đơn vị chi trả.

Nếu bạn không chọn khấu trừ thuế thu nhập, bạn có thể phải đóng thuế ước tính. Tham khảo mục *Thuế ước tính cho năm 2025* ở phần sau.

Nếu bạn không đóng đủ thuế, thông qua hình thức thuế ước tính hoặc khấu trừ thuế, hoặc cả hai hình thức này, thì bạn có thể phải đóng hình phạt. Tham khảo mục *Hình phạt do thanh toán thiếu cho năm 2024* ở cuối chương này.

Thông tin bổ sung. Để biết thêm thông tin về việc xử lý thuế đối với phúc lợi an sinh xã hội và trợ cấp hưu trí đường sắt, tham khảo chương 7. Lấy Ấn phẩm 225, Hướng dẫn Thuế cho Nông Gia, để biết thêm thông tin về việc xử lý thuế đối với các khoản vay của công ty tín dụng hàng hóa hoặc các thanh toán cho vụ mùa do thiên tai.

Khấu lưu dự phòng

Ngân hàng hoặc doanh nghiệp có chi trả cho bạn hình thức thu nhập nhất định cần phải nộp tờ khai thông tin (Mẫu 1099) cho IRS. Tờ khai thông tin sẽ cho biết số tiền mà bạn được chi trả trong năm. Thông tin về họ tên và mã số thuế (TIN) của bạn sẽ được đưa vào tờ khai này. TIN này được giải thích trong chương 1 tại mục *Số An sinh Xã hội (SSN)*.

Các khoản thanh toán này thường không bị khấu lưu thuế. Tuy nhiên, khấu lưu “dự phòng” là bắt buộc trong một số trường hợp nhất định. Khấu lưu dự phòng có thể áp dụng

cho hầu hết các hình thức chi trả được khai báo trong Mẫu 1099.

Người trả tiền phải khấu lưu thuế theo tỷ lệ cố định là 24% trong các trường hợp sau.

- Bạn không cung cấp cho người trả tiền TIN của mình theo quy định.
- Người trả tiền được thông báo từ IRS rằng TIN mà bạn cung cấp không chính xác.
- Bạn được yêu cầu phải xác nhận bạn không thuộc diện khấu lưu dự phòng, nhưng bạn đã không xác nhận.
- IRS thông báo cho người trả tiền bắt đầu khấu lưu thuế trên tiền lãi hoặc cổ tức của bạn vì bạn đã khai báo không đầy đủ tiền lãi hoặc cổ tức trên tờ khai thuế thu nhập của bạn. IRS sẽ chỉ thực thi biện pháp này sau khi đã gửi 4 thông báo nhắc nhở qua bưu điện cho bạn.

Truy cập [IRS.gov/Businesses/Small-BusinessesSelf-Employed/Backup-Withholding](https://www.irs.gov/Businesses/Small-BusinessesSelf-Employed/Backup-Withholding) ([tiếng Anh](#)) để biết thêm thông tin về các hình thức thanh toán bị khấu lưu dự phòng.

Hình phạt. Việc cung cấp sai thông tin để tránh khấu lưu thuế dự phòng đều có thể dẫn đến các hình phạt dân sự và hình sự. Khoản hình phạt dân sự là \$500. Sau khi bị kết án, hình phạt hình sự sẽ là phạt tiền lên đến \$1.000 hoặc phạt tù đến 1 năm, hoặc cả hai hình phạt này.

Thuế ước tính cho năm 2025

Thuế ước tính là phương pháp được sử dụng để trả thuế đối với thu nhập không phải chịu khấu . Phương pháp này áp dụng cho thu nhập do tự kinh doanh, tiền lãi, cổ tức, tiền cấp dưỡng, tiền cho thuê, tiền thu được từ việc bán tài sản, từ giải thưởng và phần thưởng. Bạn cũng có thể phải đóng thuế ước tính nếu số tiền thuế thu nhập được khấu lưu

từ tiền lương, lương hưu hoặc thu nhập khác của bạn không đủ.

Thuế ước tính được áp dụng cho thuế thu nhập và thuế tự kinh doanh, cũng như các loại thuế và số tiền khác được khai báo cáo trong tờ khai thuế của bạn. Nếu bạn không đóng đủ thuế, thông qua hình thức thuế ước tính hoặc khấu lưu, hoặc cả hai hình thức này, thì bạn có thể phải đóng tiền phạt. Nếu bạn không đóng đủ thuế trước ngày đến hạn của mỗi kỳ thanh toán (xem *Khi nào trả thuế ước tính* ở phần sau), bạn có thể sẽ bị phạt ngay cả khi bạn đến hạn được hoàn thuế khi nộp tờ khai thuế của mình. Để biết thông tin về thời điểm áp dụng khoản tiền phạt, vui lòng tham khảo *Hình phạt do thanh toán thiếu cho năm 2024* ở cuối chương này.

Ai không cần trả thuế ước tính

Nếu bạn có thu nhập từ tiền lương hoặc tiền công, bạn có thể tránh việc trả thuế ước tính bằng cách đề nghị chủ lao động của bạn khấu lưu mức thuế cao hơn từ thu nhập của bạn.

Để đề nghị, vui lòng nộp Mẫu W-4 mới cho chủ lao động của bạn. Xem chương 1 của Ấn phẩm 505.

Thuế ước tính không bắt buộc. Bạn không phải nộp thuế ước tính cho năm 2024 nếu bạn đáp ứng cả ba điều kiện sau.

- Bạn không có nợ thuế cho năm 2024.
- Bạn là công dân Hoa Kỳ hoặc người nước ngoài thường trú trong cả năm.
- Năm thuế 2024 của bạn bao gồm khoảng thời gian 12 tháng.

Bạn không có nợ thuế cho năm 2024 nếu tổng số thuế là không hoặc bạn không phải nộp tờ khai thuế thu nhập. Để hiểu về định nghĩa của “tổng số thuế” cho năm 2024, xem Ấn phẩm 505, chương 2.

Ai phải trả thuế ước tính

Nếu bạn nợ thuế bổ sung cho năm 2024, bạn có thể phải đóng thuế ước tính cho năm 2025.

Bạn có thể tham khảo các quy tắc chung sau đây làm hướng dẫn khai thuế cho cả năm để tính xem liệu bạn đã khấu trừ đủ thuế, hoặc có cần tăng mức khấu trừ hoặc nộp thuế ước tính hay không.

Quy tắc chung. Trong hầu hết các trường hợp, bạn phải trả thuế ước tính cho năm 2025 nếu cả hai điều sau áp dụng.

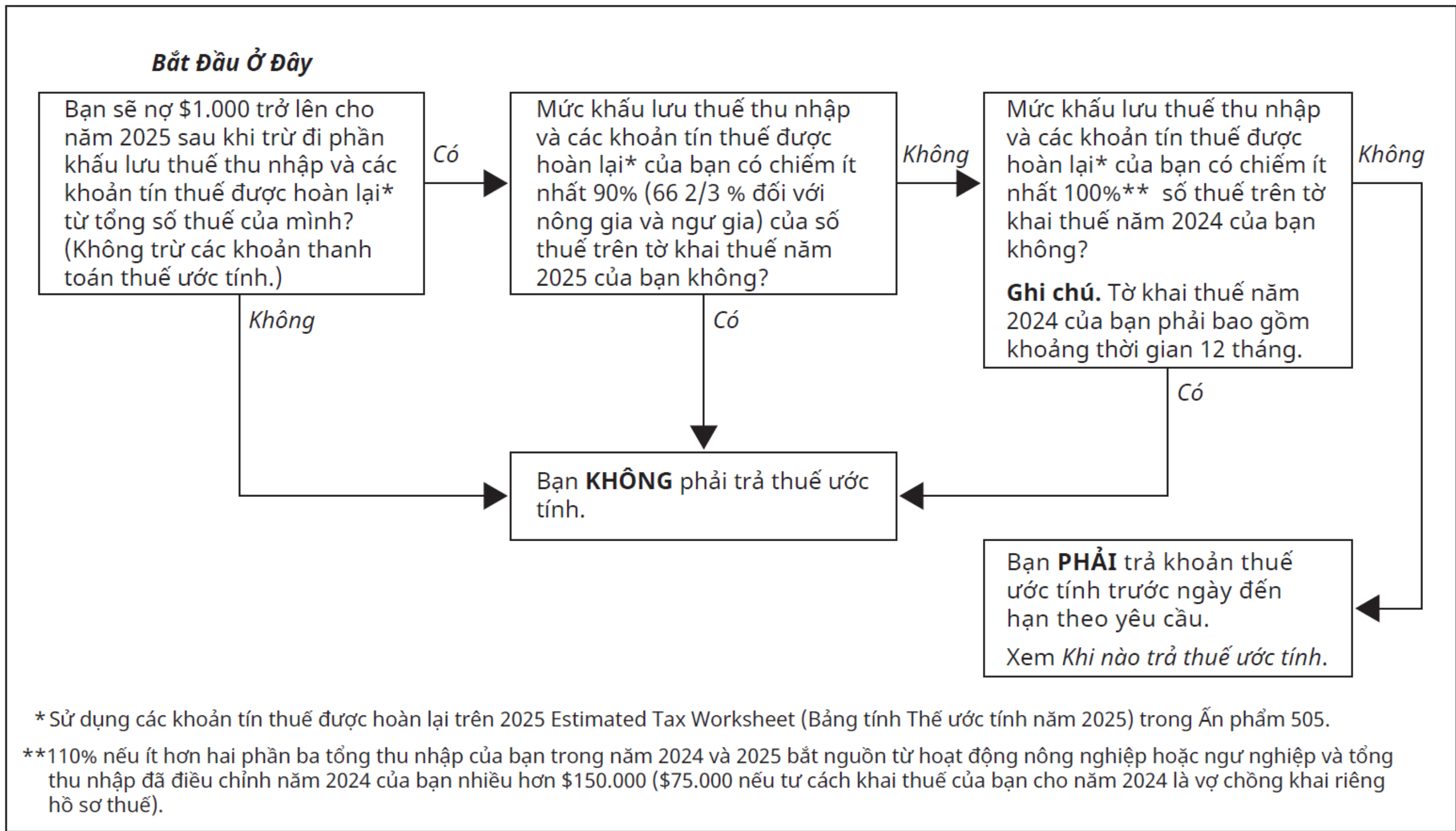
1. Bạn dự kiến nợ thuế ít nhất là \$1.000 cho năm 2025 sau khi trừ đi các khoản khấu trừ và tín thuế được hoàn lại.
2. Bạn dự kiến khoản khấu trừ cộng với tín thuế được hoàn lại của mình thấp hơn con số nhỏ hơn, giữa:
 - a. 90% số tiền thuế được thể hiện trên tờ khai thuế năm 2025 của bạn, hoặc

- b. 100% số tiền thuế được thể hiện trên tờ khai thuế năm 2024 của bạn (tuy nhiên, cần tham khảo mục Các quy tắc đặc biệt dành cho nông gia, ngư gia, và người đóng thuế có thu nhập cao hơn ở phần sau). Tờ khai thuế năm 2024 của bạn phải bao gồm khoảng thời gian 12 tháng.



*Nếu kết quả từ việc áp dụng các quy tắc chung nêu trên cho thấy bạn chưa khấu trừ đủ thuế, hãy sử dụng **Estimated Tax Worksheet** (Bảng tính Thuế ước tính) năm 2024 trong Ấn phẩm 505 để tính toán chính xác hơn.*

Hình 4-A. **Bạn có phải trả thuế ước tính không?**



Trang này cố ý để trống

Các quy tắc đặc biệt dành cho nông gia, ngư gia, và người đóng thuế có thu nhập cao hơn. Nếu ít nhất hai phần ba tổng thu nhập của bạn trong năm 2024 hoặc 2025 bắt nguồn từ hoạt động nông nghiệp hoặc đánh bắt thủy hải sản, hãy áp dụng tỷ lệ 66²/3% thay vì 90% trong dòng (2a) của mục Quy tắc chung ở phần trước đó. Nếu AGI của bạn cho năm 2024 cao hơn \$150.000 (\$75.000 nếu tư cách khai thuế của bạn cho năm 2024 là vợ chồng khai riêng hồ sơ thuế), hãy áp dụng tỷ lệ 110% thay vì 100% trong dòng (2b) của mục Quy tắc chung ở phần trước đó. Xem Hình 4-A, Ấn phẩm 505, chương 2, để tìm hiểu thêm thông tin.

Người nước ngoài. Người nước ngoài thường trú và tạm trú có thể phải đóng thuế ước tính. Người nước ngoài thường trú phải tuân theo các quy tắc trong chương này trừ khi có ghi chú khác. Người nước ngoài tạm trú phải lấy Mẫu 1040-ES (NR), Thuế ước tính Hoa Kỳ cho Người nước ngoài tạm trú.

Bạn là người nước ngoài nếu bạn không phải là công dân hoặc quốc dân Hoa Kỳ. Bạn là người nước ngoài thường trú nếu bạn có thể xanh hoặc đáp ứng thử thách hiện diện đáng kể. Để biết thêm thông tin về thử thách hiện diện đáng kể, tham khảo Ấn phẩm 519, Hướng dẫn thuế Hoa Kỳ cho Người nước ngoài.

Người đóng thuế đã kết hôn. Nếu bạn đủ điều kiện để thanh toán các khoản thuế ước tính nộp chung, hãy áp dụng các quy tắc được thảo luận tại đây cho thu nhập ước tính nộp chung của bạn.

Bạn và vợ/chồng của bạn có thể thanh toán thuế ước tính chung ngay cả khi bạn không sống cùng nhau.

Tuy nhiên, bạn và vợ/chồng của bạn không thể thanh toán thuế ước tính chung trong các trường hợp sau:

- Bạn đã ly thân hợp pháp theo lệnh cho phép ly hôn hoặc lệnh cấp dưỡng sau ly thân,
- Bạn và vợ/chồng của bạn có các năm chịu thuế khác nhau, hoặc
- Vợ/chồng là người nước ngoài tạm trú (trừ khi người này lựa chọn được xem là người nước ngoài thường trú cho mục đích thuế (tham khảo chương 1 của Ấn phẩm 519)).

Nếu bạn và vợ/chồng của bạn không thể nộp thuế ước tính, hãy áp dụng các quy tắc này cho thu nhập ước tính riêng của bạn. Việc thanh toán các khoản thuế ước tính nộp chung hoặc riêng sẽ không ảnh hưởng đến việc lựa chọn khai chung hoặc khai riêng tờ khai thuế cho năm 2024.

Tờ khai thuế riêng năm 2024 và tờ khai thuế chung năm 2025. Nếu bạn dự định nộp tờ khai thuế chung với vợ/chồng của mình cho năm 2025 nhưng bạn đã khai thuế

riêng cho năm 2024, thuế năm 2024 của bạn sẽ là tổng số thuế hiển thị trên tờ khai thuế riêng của bạn. Bạn đã nộp tờ khai thuế riêng nếu bạn thuộc diện độc thân, chủ gia đình hoặc vợ chồng khai riêng tờ khai thuế.

Tờ khai thuế chung năm 2024 và tờ khai thuế riêng năm 2025. Nếu bạn dự định nộp tờ khai thuế riêng cho năm 2025 nhưng bạn đã nộp tờ khai thuế chung cho năm 2024, thuế năm 2024 của bạn là phần thuế của bạn trên tờ khai thuế chung. Bạn nộp tờ khai thuế riêng nếu bạn thuộc diện độc thân, chủ gia đình hoặc vợ chồng khai riêng tờ khai thuế.

Để tính phần thuế của bạn trên tờ khai thuế chung, trước tiên hãy tính số tiền thuế mà bạn và vợ/chồng của bạn có thể đã đóng nếu bạn khai thuế riêng cho năm 2024 và sử dụng cùng tư cách khai thuế cho năm 2025. Sau đó, nhân số tiền thuế trên tờ khai chung với tỷ lệ sau.

Tiền thuế mà bạn có thể đã nộp nếu khai thuế riêng

Tổng số tiền thuế mà bạn và vợ/chồng của bạn có thể đã nộp nếu khai thuế riêng

Ví dụ. Người đóng thuế A và Người đóng thuế B đã khai thuế chung cho năm 2024 trên tổng thu nhập chịu thuế là \$48.500 và thuế là \$5.359. Trong tổng thu nhập chịu thuế \$48.500 thì phần thu nhập của Người đóng thuế A là \$40.100 và phần còn lại của Người đóng thuế B. Năm 2025, họ dự định khai như vợ chồng khai riêng hồ sơ thuế. Người đóng thuế A tính thuế trên tờ khai thuế chung năm 2024 như sau.

Số tiền thuế trên thu nhập chịu thuế \$40.100 nếu khai thuế riêng .	\$4.583
---	---------

Số tiền thuế trên thu nhập chịu thuế \$8.400 nếu khai thuế riêng ...	<u>843</u>
--	------------

Tổng	\$5.426
------------	---------

Tỷ lệ của Người đóng thuế A trong tổng số ($\$4.583 \div \5.426) ... 85%

Phần thuế của Người đóng thuế A trên tờ khai thuế chung là ($\$5.359 \times 85\%$) \$4.555

Cách tính Thuế ước tính

Để tính thuế ước tính, bạn phải tính tổng thu nhập đã điều chỉnh (AGI), thu nhập chịu thuế, các loại thuế, các khoản khấu trừ và các khoản tín thuế trong năm.

Sẽ hữu ích nếu bạn sử dụng thu nhập, khoản khấu trừ và tín thuế năm 2024 của mình làm điểm bắt đầu để tính thuế ước tính cho năm 2025. Sử dụng tờ khai thuế liên bang năm 2024 của bạn làm hướng dẫn. Bạn có thể sử dụng Mẫu 1040-ES và Ấn phẩm 505 để tính thuế ước tính của bạn. Người nước ngoài tạm trú sử dụng Mẫu 1040-ES (NR) và Ấn phẩm 505 để tính thuế ước tính (xem chương 8 của Ấn phẩm 519 để tìm hiểu thêm thông tin).

Bạn phải thực hiện điều chỉnh nếu có những thay đổi về tình trạng cá nhân và những thay đổi trong luật thuế. Để thảo luận về những thay đổi này, hãy truy cập [IRS.gov](https://www.irs.gov).

Để tìm hiểu thêm thông tin đầy đủ về cách tính thuế ước tính của bạn cho năm 2025, tham khảo chương 2 của Ấn phẩm 505.

Khi nào trả thuế ước tính

Cho mục đích thuế ước tính, một năm thuế được chia thành bốn kỳ thanh toán. Mỗi kỳ sẽ có ngày đến hạn thanh toán cụ thể. Nếu bạn không trả đủ thuế trước ngày đến hạn của mỗi kỳ thanh toán, bạn có thể sẽ bị tính tiền phạt ngay cả khi bạn được hoàn thuế khi nộp tờ khai thuế thu nhập của mình. Dưới đây là các kỳ thanh toán thuế ước tính và ngày đến hạn.

Kỳ thuế:**Ngày đến hạn:***

Ngày 1 tháng 1–Ngày
31 tháng 3

Ngày 15 tháng 4

Ngày 1 tháng 4–Ngày
31 tháng 5

Ngày 16 tháng 6

Ngày 1 tháng 6–Ngày
31 tháng 8

Ngày 15 tháng 9

Ngày 1 tháng 9–Ngày
31 tháng 12

Ngày 15 tháng 1
năm sau

*Tham khảo Thứ Bảy, Chủ Nhật, quy tắc ngày lễ và Thanh toán vào tháng 1.

Thứ Bảy, Chủ Nhật, quy tắc nghỉ lễ. Nếu ngày đến hạn thanh toán thuế ước tính rơi vào Thứ Bảy, Chủ Nhật hoặc ngày lễ hợp pháp, thì khoản thanh toán vẫn được xem là đúng hạn nếu bạn thực hiện vào ngày tiếp theo không phải là Thứ Bảy, Chủ Nhật hoặc ngày lễ hợp pháp.

Thanh toán vào tháng 1. Nếu bạn nộp Mẫu 1040 hoặc 1040-SR cho năm 2025 trước ngày 2 tháng 2, 2026 và trả phần thuế còn nợ, bạn không cần phải thanh toán vào ngày 15 tháng 1, 2026.

Người đóng thuế theo năm tài chính. Nếu năm chịu thuế của bạn không bắt đầu vào ngày 1 tháng 1, tham khảo Hướng dẫn cho Mẫu 1040-ES cho ngày đến hạn thanh toán của bạn.

Khi nào bắt đầu

Bạn không phải thanh toán thuế ước tính cho đến khi bạn có thu nhập phát sinh nghĩa vụ đóng thuế thu nhập. Nếu bạn có thu nhập chịu thuế ước tính trong kỳ thanh toán đầu tiên, bạn phải thực hiện khoản thanh toán đầu tiên trước ngày đến hạn cho kỳ thanh toán đầu tiên. Bạn có thể thanh toán toàn bộ tiền thuế ước tính của mình tại thời điểm đó, hoặc bạn có thể trả dần. Nếu bạn chọn trả dần, hãy thanh toán khoản trả dần đầu tiên trước ngày đến hạn của kỳ thanh toán đầu

tiên. Tiến hành thanh toán các khoản trả dần còn lại trước ngày đến hạn của mỗi kỳ thanh toán.

Không có thu nhập chịu thuế ước tính trong kỳ đầu tiên. Nếu bạn không có thu nhập chịu thuế ước tính cho đến kỳ thanh toán sau, bạn phải thực hiện khoản thanh toán đầu tiên trước ngày đến hạn của kỳ đó. Bạn có thể thanh toán toàn bộ thuế ước tính trước ngày đến hạn cho kỳ đó hoặc bạn có thể trả dần trước ngày đến hạn của kỳ đó và ngày đến hạn cho các kỳ còn lại.

Bảng 4-1. Ngày đến hạn chung cho khoản trả dần thuế ước tính

Nếu đây là lần đầu tiên bạn có thu nhập chịu thuế ước tính:	Trả dần trước:*	Trả dần sau trước: *
--	------------------------	-----------------------------

Trước ngày 1 tháng 4	Ngày 15 tháng 4	Ngày 15 tháng 6 Ngày 15 tháng 9 Ngày 15 tháng 1 năm sau
Ngày 1 tháng 4–Ngày 31 tháng 5	Ngày 15 tháng 6	Ngày 15 tháng 9 Ngày 15 tháng 1 năm sau
Ngày 1 tháng 6–Ngày 31 tháng 8	Ngày 15 tháng 9	Ngày 15 tháng 1 năm sau
Sau ngày 31 tháng 8	Ngày 15 tháng 1 năm sau	(Không có)

*Tham khảo Thứ Bảy, Chủ Nhật, quy tắc ngày lễ và Thanh toán vào tháng 1.

Số tiền thuế phải trả để tránh bị phạt. Để xác định số tiền thuế mà bạn phải trả cho mỗi kỳ đến hạn, tham khảo mục Cách Tính Từng Khoản Thanh Toán ở phần sau.

Cách tính từng khoản thanh toán

Bạn phải trả đủ số thuế ước tính trước ngày đến hạn của mỗi kỳ thanh toán để tránh bị phạt cho kỳ thanh toán đó. Bạn có thể xác định số tiền thuế phải trả cho mỗi kỳ thanh toán theo phương pháp trả dần định kỳ hoặc phương pháp trả dần thu nhập hàng năm. Các phương pháp này được mô tả trong chương 2 của Ấn phẩm 505. Nếu bạn không trả đủ thuế trong mỗi kỳ thanh toán, bạn có thể sẽ bị tính tiền phạt ngay cả khi bạn được hoàn thuế khi nộp tờ khai thuế của mình.

Nếu bạn thấy thảo luận trước đây về Không có thu nhập chịu thuế ước tính trong kỳ đầu tiên hoặc thảo luận sau đây về Thay đổi thuế ước tính áp dụng cho trường hợp của mình, bạn nên xem thêm *Annualized Income*

Installment Method (Phương thức Trả dần thu nhập hàng năm) trong chương 2 của Ấn phẩm 505 để có thông tin giúp tránh bị phạt.

Hình phạt do trả thiếu. Theo phương pháp trả dần định kỳ, nếu số tiền đóng thuế ước tính của bạn cho mỗi kỳ thấp hơn một phần tư tổng số thuế ước tính của bạn, bạn có thể bị phạt do trả thiếu thuế ước tính cho kỳ đó khi bạn nộp tờ khai thuế. Theo phương pháp trả dần thu nhập hàng năm, các khoản thanh toán thuế ước tính của bạn sẽ thay đổi theo thu nhập, tuy nhiên, việc thanh toán thuế ước tính cho mỗi kỳ là bắt buộc. Tham khảo *Hướng dẫn cho Mẫu 2210* để tìm hiểu thêm thông tin.

Thay đổi thuế ước tính. Sau khi bạn thực hiện thanh toán thuế ước tính, bạn có thể phải tính lại số tiền thuế ước tính của mình nếu có những thay đổi về thu nhập, các điều chỉnh, các khoản khấu trừ hoặc tín thuế. Trả số tiền còn chưa thanh toán của thuế ước tính đã điều chỉnh trước ngày đến hạn của khoản

thanh toán tiếp theo sau khi thay đổi hoặc khoản trả dần trước ngày đến hạn cho kỳ này và ngày đến hạn cho các kỳ thanh toán còn lại.

Khoản thanh toán thuế ước tính không bắt buộc

Bạn không phải thanh toán thuế ước tính nếu khoản khấu lưu trong mỗi kỳ thanh toán tối thiểu bằng với:

- Một phần tư khoản thanh toán hàng năm bắt buộc của bạn, hoặc
- Khoản trả dần thu nhập hàng năm bắt buộc của bạn cho kỳ thanh toán đó.

Bạn cũng không phải nộp thuế ước tính nếu bạn đóng đủ thuế thông qua hình thức khấu lưu để giữ số tiền mà bạn nợ trên tờ khai thuế dưới \$1.000.

Cách trả thuế ước tính

Có nhiều cách để trả thuế ước tính.

- Khấu giảm khoản thanh toán vượt mức cho tờ khai thuế năm 2024 của bạn vào thuế ước tính năm 2025 của bạn.
- Trả bằng chuyển khoản trực tiếp từ tài khoản ngân hàng của bạn, hoặc thanh toán bằng thẻ ghi nợ hoặc thẻ tín dụng thông qua hệ thống thanh toán qua điện thoại hoặc qua Internet.
- Gửi thanh toán của bạn (séc hoặc lệnh phiếu) kèm theo phiếu thanh toán từ Mẫu 1040-ES.

Khấu giảm cho khoản thanh toán vượt mức

Nếu bạn chứng minh khoản thanh toán vượt mức thuế quy định sau khi hoàn thành Mẫu 1040 hoặc 1040-SR năm 2023 của mình, bạn có thể bù trừ một phần hoặc toàn bộ khoản thanh toán vượt mức này vào thuế ước tính

cho năm 2024 của bạn. Tại dòng 36 của Mẫu 1040 hoặc 1040-SR, hãy nhập số tiền mà bạn muốn được khấu giảm vào thuế ước tính thay vì hoàn thuế. Hãy tính đến số tiền bạn được khấu giảm khi xác định các khoản thanh toán thuế ước tính.

Bạn không thể khấu giảm khoản thanh toán vượt mức vào thuế ước tính hoặc hoàn thuế cho đến khi bạn nộp tờ khai thuế cho năm tiếp theo. Bạn cũng không thể sử dụng khoản thanh toán vượt mức này dưới bất kỳ hình thức nào khác.

Thanh toán trực tuyến

IRS cung cấp tùy chọn thanh toán điện tử phù hợp cho bạn. Thanh toán trực tuyến rất tiện lợi, an toàn đồng thời giúp đảm bảo rằng chúng tôi nhận được tiền thanh toán của bạn đúng hạn. Để thanh toán thuế trực tuyến hoặc để tìm hiểu thêm thông tin, truy cập [IRS.gov/Payments](https://www.irs.gov/Payments). Bạn có thể thanh toán bằng bất kỳ phương thức nào sau đây.

- **Direct Pay của IRS.** Để chuyển khoản trực tuyến trực tiếp từ tài khoản thanh toán hoặc tài khoản tiết kiệm của bạn mà không tốn phí, hãy truy cập [IRS.gov/Payments](https://www.irs.gov/payments).
- **Trả bằng thẻ hoặc ví điện tử.** Để trả bằng thẻ ghi nợ hoặc thẻ tín dụng hoặc ví điện tử, hãy truy cập [IRS.gov/Payments](https://www.irs.gov/payments). Các nhà cung cấp dịch vụ này sẽ tính phí tiện lợi. Bạn cũng có thể thanh toán bằng thẻ ghi nợ hoặc thẻ tín dụng qua điện thoại. Xem *Thẻ ghi nợ hoặc thẻ tín dụng* dưới mục *Thanh toán qua điện thoại* ở phần sau
- **Trích ngân điện tử (EFW).** Đây là tùy chọn tích hợp e-file/e-pay chỉ được cung cấp khi bạn nộp tờ khai thuế liên bang bằng điện tử thông qua phần mềm lập tờ khai thuế, thông qua chuyên gia thuế hoặc IRS tại [IRS.gov/POA](https://www.irs.gov/efw).

- **Thỏa thuận Thanh toán trực tuyến.**

Nếu bạn không thể trả đầy đủ vào ngày đến hạn của tờ khai thuế, bạn có thể đăng ký thỏa thuận trả dần hàng tháng trực tuyến tại [IRS.gov/ Payments](https://www.irs.gov/payments). Sau khi hoàn thành quy trình trên mạng, bạn sẽ được thông báo ngay để biết thỏa thuận của mình có được chấp thuận hay không. Có tính phí người dùng.

- **IRS2Go.** Đây là ứng dụng trên thiết bị di động của IRS. Bạn có thể truy cập Direct Pay hoặc Thanh toán bằng thẻ bằng cách tải xuống ứng dụng.

Hệ thống thanh toán thuế Liên bang bằng điện tử (EFTPS)

Hệ thống này cho phép bạn nộp thuế trực tuyến hoặc qua điện thoại trực tiếp từ tài khoản séc hoặc tiết kiệm của bạn. Dịch vụ này không mất phí. Bạn phải đăng ký trực tuyến hoặc gửi đơn đăng ký qua đường bưu điện cho bạn. Xem *EFTPS* dưới mục *Thanh toán qua điện thoại*, ở phần sau.

Thanh toán qua điện thoại

Thanh toán qua điện thoại là một phương thức thanh toán điện tử an toàn và bảo mật khác. Sử dụng một trong các phương thức sau: **(1)** gọi đến một trong những nhà cung cấp thẻ ghi nợ hoặc thẻ tín dụng, hoặc **(2)** sử dụng Hệ thống thanh toán thuế Liên bang bằng điện tử (EFTPS) để trả trực tiếp từ tài khoản thanh toán hoặc tiết kiệm.

Thẻ ghi nợ hoặc thẻ tín dụng. Hãy gọi cho một trong những nhà cung cấp dịch vụ của chúng tôi. Phí dịch vụ của những nhà cung cấp này khác nhau tùy theo nhà cung cấp, loại thẻ và số tiền thanh toán.

ACI Payments, Inc. (trước đây là Official Payments)

888-272-9829

www.fed.acipayonline.com (tiếng Anh)

Link2Gov Corporation
888-PAY-1040™ (888-729-1040)

www.PAY1040.com (tiếng Anh)

EFTPS. Để biết thêm thông tin về EFTPS hoặc để đăng ký với EFTPS, truy cập

www.EFTPS.gov (tiếng Anh) hoặc gọi 800-555-4477 (tiếng Anh). Để liên hệ với EFTPS bằng Dịch vụ Viễn thông chuyển tiếp (TRS) cho người bị điếc, khiếm thính, hoặc khuyết tật nói gọi 711 và sau đó cung cấp cho người trợ tá TRS số 800-555-4477 ở trên hoặc 800-733-4829. Thông tin bổ sung về EFTPS cũng có sẵn trong Ấn phẩm 966.

Trả bằng Thiết bị di động

Để thanh toán qua thiết bị di động của bạn, hãy tải xuống ứng dụng IRS2Go.

Trả bằng tiền mặt

Tiền mặt là tùy chọn thanh toán trực tiếp cho cá nhân được cung cấp thông qua các đối tác bán lẻ với tối đa \$1.000 mỗi ngày cho mỗi giao dịch. Để thanh toán bằng tiền mặt, chọn

nhà xử lý trực tuyến với ACI Payments, Inc. tại fed.acipayonline.com (tiếng Anh) hoặc www.Pay1040.com (tiếng Anh) nhà cung cấp dịch vụ thanh toán chính thức của chúng tôi. Để biết thêm thông tin, truy cập IRS.gov/paywithcash hoặc xem Ấn phẩm 5250. Không gửi tiền mặt qua đường bưu điện.

Dùng Phiếu thanh toán Thuế ước tính để trả bằng séc hoặc lệnh phiếu

Trước khi gửi thanh toán qua đường bưu điện thông qua phiếu thanh toán thuế ước tính, vui lòng cân nhắc các phương thức thay thế. Các phương thức thanh toán điện tử an toàn, nhanh chóng và dễ sử dụng mà chúng tôi cung cấp có thể phù hợp cho bạn.

Nếu bạn chọn gửi thanh toán qua đường bưu điện, mỗi khoản thanh toán thuế ước tính bằng séc hoặc lệnh phiếu phải kèm theo phiếu thanh toán lấy từ Mẫu 1040-ES.

Trong năm 2024, nếu bạn:

- Đã thực hiện ít nhất một khoản thanh toán thuế ước tính không thông qua phương tiện điện tử,
- Đã không sử dụng phần mềm hoặc người giúp khai thuế có trả phí để lập hoặc nộp tờ khai thuế của bạn, thì bạn sẽ nhận được một bản sao của Mẫu 1040-ES cho năm 2025 cùng với phiếu thanh toán.

Các phiếu thanh toán kèm theo sẽ được in sẵn tên, địa chỉ và số an sinh xã hội của bạn. Hãy sử dụng phiếu in sẵn để giúp bạn tiết kiệm thời gian chuẩn bị hồ sơ, giảm sai sót và tiết kiệm chi phí xử lý.

Vui lòng sử dụng phong bì có cửa sổ giấy bóng được gửi kèm cùng với gói gồm Mẫu 1040-ES của bạn. Nếu bạn sử dụng phong bì của riêng mình, hãy đảm bảo rằng bạn gửi phiếu thanh toán của bạn đến địa chỉ được hiển thị trên hướng dẫn cho Mẫu 1040-ES dành cho khu vực bạn sinh sống.

Không chấp nhận séc \$100 triệu trở lên.

IRS không thể chấp nhận một séc duy nhất (bao gồm séc ngân hàng có bảo chứng) cho số tiền \$100.000.000 (\$100 triệu) trở lên. Nếu bạn thanh toán \$100 triệu trở lên bằng séc, bạn phải chia khoản thanh toán thành hai séc hoặc hơn với mỗi séc có giá trị thấp hơn \$100 triệu. Hạn mức này không áp dụng đối với các phương thức thanh toán khác (ví dụ như thanh toán điện tử). Vui lòng cân nhắc phương thức thanh toán khác ngoài séc nếu số tiền thanh toán trên \$100 triệu.

Ghi chú. Những tiêu chí này có thể thay đổi mà không báo trước. Nếu bạn không nhận được gói hồ sơ có Mẫu 1040-ES và bạn được yêu cầu thanh toán thuế ước tính, bạn phải truy cập [IRS.gov/ Form1040-ES](https://www.irs.gov/Form1040-ES) và in bản sao Mẫu 1040-ES có bao gồm bốn phiếu thanh toán chưa điền. Hoàn thành một trong những mẫu này và thực hiện thanh toán đúng hạn để tránh bị phạt do trả trễ.



Không sử dụng địa chỉ hiển thị trên Hướng dẫn cho Mẫu 1040 cho khoản thanh toán thuế ước tính của bạn.

Nếu bạn không trả thuế ước tính vào năm trước, bạn có thể yêu cầu Mẫu 1040-ES từ IRS (xem tại bìa sau bên trong ấn phẩm này) hoặc tải mẫu đơn này từ IRS.gov. Hãy làm theo hướng dẫn để đảm bảo bạn sử dụng đúng phiếu.

Các khoản thanh toán thuế ước tính

chung. Nếu bạn khai tờ khai thuế chung và thanh toán thuế ước tính chung, hãy nhập tên và số an sinh xã hội vào phiếu thanh toán theo đúng thứ tự sẽ xuất hiện trên tờ khai thuế chung.

Thay đổi địa chỉ của bạn. Bạn phải thông báo cho IRS nếu bạn sẽ thanh toán thuế ước tính và đã thay đổi địa chỉ trong năm. Hoàn thành Mẫu 8822, Thay đổi địa chỉ, và gửi mẫu này đến địa chỉ được hiển thị trong hướng dẫn cho mẫu đơn đó.

Khấu giảm cho thuế đã khấu lưu và thuế ước tính cho năm 2024

Khi bạn nộp tờ khai thuế thu nhập năm 2024, hãy khấu giảm tất cả các khoản thuế thu nhập và thuế an sinh xã hội hoặc thuế hưu trí đường sắt vượt mức quy định đã được khấu lưu từ tiền lương, tiền công, lương hưu của bạn, v.v. Ngoài ra hãy khấu giảm thuế ước tính bạn đã đóng cho năm 2024. Các khoản khấu giảm này sẽ được trừ vào tổng số tiền thuế của bạn. Do các khoản khấu giảm này có thể được hoàn lại, bạn nên nộp tờ khai thuế và yêu cầu những khoản khấu giảm này ngay cả khi bạn không nợ thuế.

Hai chủ lao động hoặc nhiều hơn. Nếu bạn đã làm việc cho hai chủ lao động trở lên trong năm 2024 và được trả mức lương cao hơn \$168.600, mức thuế an sinh xã hội hoặc thuế hưu trí đường sắt bậc 1 khấu lưu từ tiền lương của bạn có thể rất cao. Bạn có thể yêu cầu khoản khấu lưu vượt mức được khấu giảm vào thuế thu nhập của mình khi bạn nộp

tờ khai thuế. Xem Hướng dẫn cho Mẫu 1040 để biết thêm thông tin.

Khấu lưu thuế

Nếu bạn có thuế thu nhập được khấu lưu trong năm 2024, bạn sẽ được gửi báo cáo có thể hiện thu nhập và thuế khấu lưu của bạn trước ngày 31 tháng 1, 2025. Tùy thuộc vào nguồn thu nhập của mình, bạn sẽ nhận được:

- Mẫu W-2, Báo cáo Tiền lương và thuế;
- Mẫu W-2G, Một số khoản tiền thắng cược; hoặc
- Một mẫu trong sê—ri 1099.

Mẫu W-2 và Mẫu W-2G. Nếu bạn nộp tờ khai bằng giấy, hãy đính kèm Mẫu W-2 cùng với tờ khai thuế thu nhập của bạn. Nộp Mẫu W-2G cùng với tờ khai của bạn chỉ nếu mẫu này thể hiện bất kỳ khoản thuế thu nhập liên bang nào được khấu lưu từ tiền thắng cược của bạn.

Bạn phải nhận được ít nhất hai bản sao của mỗi mẫu đơn này. Nếu bạn nộp tờ khai thuế bằng giấy, hãy đính kèm một bản sao ở mặt trước của tờ khai thuế thu nhập liên bang của bạn. Vui lòng giữ lại một bản sao để lưu trữ. Ngoài ra, bạn cũng sẽ nhận được bản sao để nộp cùng với tờ khai thuế của tiểu bang và địa phương.

Mẫu W-2

Chủ lao động của bạn phải cung cấp hoặc gửi Mẫu W-2 cho bạn không muộn hơn ngày 31 tháng 1, 2025. Bạn sẽ nhận được một Mẫu W-2 riêng từ mỗi chủ lao động nơi bạn đang làm việc.

Nếu bạn ngừng làm việc trước khi kết thúc năm 2024, chủ lao động của bạn có thể đã cung cấp cho bạn Mẫu W-2 vào bất kỳ lúc nào sau khi bạn ngừng làm việc. Tuy nhiên, chủ lao động của bạn phải cung cấp hoặc gửi mẫu đơn này cho bạn không muộn hơn ngày 31 tháng 1, 2025.

Nếu bạn yêu cầu cung cấp mẫu đơn này, chủ lao động của bạn phải gửi nó cho bạn trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị bằng văn bản của bạn hoặc trong vòng 30 ngày sau khi thanh toán khoản lương cuối cùng cho bạn, tùy thuộc thời điểm nào đến sau.

Nếu bạn chưa nhận được Mẫu W-2 trước ngày 31 tháng 1, bạn nên hỏi lại chủ lao động của mình. Nếu bạn không nhận được mẫu đơn này trước đầu tháng 2, hãy gọi cho IRS.

Mẫu W-2 cho biết tổng số tiền lương, trợ cấp khác, thuế thu nhập, thuế an sinh xã hội và thuế Medicare của bạn đã được khấu trừ trong năm. Bao gồm thuế thu nhập liên bang đã khấu trừ (giống như minh họa trong ô 2 của Mẫu W-2) trên Mẫu 1040 hoặc 1040-SR, dòng 25a.

Ngoài ra, Mẫu W-2 được sử dụng để báo cáo bất kỳ khoản tiền lương chịu thuế được chi trả khi nghỉ bệnh mà bạn nhận được và bất kỳ

thuế thu nhập nào đã được khấu trừ từ tiền lương trả khi nghỉ bệnh.

Mẫu W-2G

Nếu bạn có tiền thắng cược trong năm 2024, bên thanh toán có thể đã khấu trừ thuế thu nhập. Nếu thuế đã được khấu trừ, bên thanh toán sẽ cung cấp cho bạn Mẫu W-2G thể hiện số tiền bạn thắng và số thuế đã khấu trừ.

Khai báo số tiền thắng cược của bạn trên Bảng 1 (Mẫu 1040). Lấy khấu giảm cho số tiền thuế đã khấu trừ trên Mẫu 1040 hoặc 1040-SR, dòng 25c.

Sê-ri 1099

Hầu hết các mẫu trong loạt 1099 sẽ không được nộp cùng tờ khai thuế của bạn. Những mẫu này sẽ được cung cấp cho bạn không muộn hơn ngày 31 tháng 1, 2025 (hoặc đối với Mẫu 1099-B, 1099-S và một số Mẫu 1099-MISC, sẽ được cung cấp không muộn hơn ngày 15 tháng 2, 2025). Trừ khi được hướng dẫn nộp bất kỳ biểu mẫu nào trong số

này cùng với tờ khai thuế, hãy lưu giữ chúng trong hồ sơ của bạn. Trong loạt mẫu này có một số mẫu khác nữa nhưng không được liệt kê. Xem hướng dẫn cho Mẫu 1099 cụ thể để biết thêm thông tin.

Mẫu 1099-R. Đính kèm Mẫu 1099-R vào tờ khai bằng giấy của bạn nếu ô 4 cho thấy thuế thu nhập liên bang đã được khấu trừ. Gộp số tiền đã khấu trừ vào tổng số tiền ở dòng 25b của Mẫu 1040 hoặc 1040-SR.

Khấu trừ dự phòng. Nếu bạn phải khấu trừ thuế dự phòng trên thu nhập nhận được trong năm 2024, gộp số tiền đã khấu trừ, thể hiện trên Mẫu 1099, vào tổng số tiền ở dòng 25b của Mẫu 1040 hoặc 1040-SR.

Mẫu không chính xác

Nếu bạn nhận được biểu mẫu với thông tin không chính xác, bạn nên yêu cầu bên thanh toán cung cấp biểu mẫu sửa đổi. Gọi đến số điện thoại hoặc viết thư đến địa chỉ được cung cấp trên biểu mẫu để liên hệ với bên thanh

toán. Mẫu W-2G hoặc Mẫu 1099 sửa đổi mà bạn nhận được sẽ có dấu “X” ở ô “CORRECTED (ĐÃ SỬA ĐỔI)” trên đầu biểu mẫu. Một biểu mẫu đặc biệt, Mẫu W-2c, Báo cáo Tiền lương và thuế đã sửa đổi, được dùng để sửa đổi Mẫu W-2.

Trong một số tình huống nhất định, bạn sẽ nhận được hai biểu mẫu thay cho biểu mẫu ban đầu không chính xác. Tình huống này xảy ra khi số nhận diện người đóng thuế của bạn sai hoặc thiếu, tên và địa chỉ của bạn sai hoặc bạn nhận được loại biểu mẫu sai (ví dụ: Mẫu 1099-DIV, Cổ tức và Tiền phân phối thay vì Mẫu 1099-INT, Thu nhập từ tiền lãi). Một biểu mẫu mới mà bạn nhận được sẽ giống với biểu mẫu không chính xác hoặc có cùng thông tin không chính xác, nhưng tất cả số tiền sẽ bằng không. Biểu mẫu này có dấu “X” ở ô “CORRECTED (ĐÃ SỬA ĐỔI)” trên đầu biểu mẫu. Biểu mẫu mới thứ hai phải trình bày tất cả các thông tin chính xác, được lập như bản

gốc (ô "CORRECTED (ĐÃ SỬA ĐỔI)" sẽ không được đánh dấu).

Mẫu nhận được sau khi nộp

Nếu bạn nộp tờ khai thuế và sau đó nhận được mẫu về thu nhập mà bạn đã không khai báo trên tờ khai thuế của mình, bạn nên khai báo khoản thu nhập này và nhận khấu giảm cho số tiền thuế thu nhập liên bang đã khấu lưu bằng cách nộp Mẫu 1040-X, Tờ khai thuế thu nhập Hoa Kỳ cho Cá nhân được điều chỉnh.

Tờ khai thuế riêng

Nếu bạn đã kết hôn nhưng khai thuế riêng, bạn chỉ có thể nhận tín thuế cho phần thuế khấu lưu từ thu nhập của chính bạn. Không khai báo số tiền khấu lưu từ thu nhập của vợ/chồng bạn. Tuy nhiên, các quy tắc khác có thể áp dụng nếu bạn sống ở tiểu bang áp dụng quy định tài sản chung của vợ chồng.

Các bang áp dụng quy định tài sản chung của vợ chồng được liệt kê ở chương 2. Để tìm thêm thông tin về những quy tắc này và một số trường hợp ngoại lệ, tham khảo Ấn phẩm 555, Tài sản cộng đồng.

Thuế ước tính

Lấy khấu giảm cho tất cả các khoản thanh toán thuế ước tính cho năm 2024 trên Mẫu 1040 hoặc 1040-SR, dòng 26. Bao gồm thanh toán vượt mức từ năm 2023 mà bạn đã khấu giảm vào thuế ước tính năm 2024 của mình.

Thay đổi tên. Nếu bạn đổi tên và bạn đã trả thuế ước tính bằng tên cũ, đính kèm một bản tường trình ngắn gọn trên mặt trước của tờ khai thuế bằng giấy, trong đó nêu rõ:

- Thời điểm bạn thanh toán,
- Số tiền thanh toán mỗi đợt,
- Tên của bạn khi bạn thực hiện thanh toán và
- Số an sinh xã hội của bạn.

Bản tường trình này phải bao gồm các khoản thanh toán mà bạn đã thực hiện chung với vợ/chồng của mình cũng như bất kỳ khoản thanh toán nào bạn thực hiện riêng.

Bạn phải báo cáo thay đổi cho Sở An sinh Xã hội. Thủ tục này giúp tránh chậm trễ trong quá trình xử lý tờ khai thuế và hoàn thuế cho bạn.

Tờ khai thuế riêng

Nếu bạn và vợ/chồng bạn thực hiện thanh toán riêng thuế ước tính cho năm 2024 và bạn nộp tờ khai thuế riêng, bạn chỉ có thể khấu giảm cho các khoản thanh toán của mình.

Nếu bạn thanh toán thuế ước tính chung, bạn phải quyết định cách phân chia các khoản thanh toán giữa hai tờ khai thuế. Một trong hai người có thể khai báo toàn bộ số thuế ước tính đã thanh toán và người còn lại sẽ không khai báo, hoặc bạn có thể chia theo bất kỳ cách nào khác tùy vào thỏa thuận của hai vợ chồng. Nếu bạn không thể thống nhất cách

thức phân chia, bạn phải chia các khoản thanh toán tương ứng với thuế cá nhân của mỗi người trên tờ khai thuế riêng cho năm 2024.

Người đóng thuế đã ly hôn

Nếu bạn thực hiện thanh toán chung thuế ước tính cho năm 2024 và bạn đã ly hôn trong năm, bạn hoặc vợ/chồng cũ của bạn có thể khai báo tất cả các khoản thanh toán chung hoặc mỗi người có thể khai báo một phần. Nếu bạn không thể thống nhất về cách thức phân chia, bạn phải chia các khoản thanh toán tương ứng với thuế cá nhân của mỗi người trên tờ khai thuế riêng cho năm 2024.

Nếu bạn khai báo bất kỳ khoản thanh toán chung nào trên tờ khai thuế của mình, nhập số an sinh xã hội (SSN) của vợ/chồng cũ vào khoảng trống trên mặt trước của Mẫu 1040 hoặc 1040-SR. Nếu bạn ly hôn và tái hôn trong năm 2024, nhập SSN của người vợ/chồng hiện tại vào khoảng trống trên mặt trước của Mẫu 1040 hoặc 1040-SR. Ngoài ra,

trên dòng chấm bên cạnh dòng 26, nhập SSN của vợ/chồng cũ của bạn, sau đó điền "DIV."

Hình phạt do thanh toán thiếu cho năm 2024

Nếu bạn không trả đủ thuế, thông qua hình thức khấu lưu thuế hoặc thanh toán đúng hạn thuế ước tính, bạn sẽ có thanh toán thiếu thuế ước tính và có thể bị phạt.

Nói chung, bạn sẽ không phải trả tiền phạt cho năm 2024 nếu bất kỳ điều nào sau đây áp dụng .

- Tổng số tiền khấu lưu và các khoản thanh toán thuế ước tính của bạn ít nhất bằng thuế năm 2023 của bạn (hoặc 110% thuế năm 2023 nếu AGI của bạn hơn \$150.000, \$75.000 nếu tư cách khai thuế năm 2024 của bạn là vợ chồng khai riêng tờ khai thuế) và bạn đã nộp thuế ước tính đúng hạn;

- Số nợ thuế đến hạn trên tờ khai thuế năm 2024 của bạn không vượt quá 10% tổng số thuế năm 2024 và bạn đã trả tất cả thuế ước tính bắt buộc đúng hạn;
- Tổng số thuế năm 2024 của bạn trừ đi số tiền đã khấu lưu và các khoản tín thuế được hoàn lại ở mức thấp hơn \$1.000;
- Bạn không có tiền nợ thuế cho năm 2023 và năm chịu thuế 2023 của bạn là 12 tháng; hoặc
- Bạn đã không có bất kỳ khoản thuế khấu lưu nào và tiền thuế cho năm hiện tại của bạn trừ đi thuế việc làm tại gia ở mức dưới \$1.000.

Nông gia và ngư gia. Các quy tắc đặc biệt được áp dụng nếu bạn là nông gia hoặc ngư gia. Tham khảo *Hướng dẫn cho Mẫu 2210-F* để tìm hiểu thêm thông tin.

IRS có thể tính hình phạt cho bạn. Nếu bạn nghĩ rằng bạn nợ tiền phạt nhưng bạn không muốn tự mình tính toán khi khai thuế,

bạn có thể không phải làm vậy. Thông thường, IRS sẽ tính hình phạt cho bạn và gửi cho bạn hóa đơn. Tuy nhiên, nếu bạn nghĩ rằng bạn có thể giảm hoặc loại bỏ hình phạt của mình, bạn phải khai Mẫu 2210 hoặc Mẫu 2210-F và đính kèm vào tờ khai thuế bằng giấy của mình. Tham khảo *Hướng dẫn cho Mẫu 2210* để tìm hiểu thêm thông tin.